

Bản án số: 76/2022/HSST
Ngày: 30/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮKNÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Thắng.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiên Tịnh, bà Huỳnh Thiệu Quyên
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2022/HSST, ngày 18/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo: Trương Ng H; sinh năm 1988; Nơi sinh: Tỉnh Th H; Nơi cư trú của bị cáo: Thôn 04, xã Tr S, huyện C J, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 04/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Ngọc Sơn, sinh năm 1964 và bà Đinh Thị Hiền, sinh năm 1967; Tiền án: 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Hoàng Th H L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Tổ dân phố 0, thị trấn Đ M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 02/11/2022, Trương Ng H đi bộ đến khu vực tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông thì phát hiện nhà chị Hoàng Th H L mở cửa, không có ai trông coi nên Trương Ng H đã nảy sinh ý định đi vào trong nhà tìm tài sản để trộm cắp. Sau đó Trương Ng H đi vào phòng ngủ của chị Hoàng Th H L mở ngăn kéo bàn trang điểm lấy được 8.000.000 đồng bỏ vào túi rồi đi bộ về phòng trọ tại thôn Đức Phúc, xã Đăk Lao, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông để cất giấu. Phát hiện bị mất tài sản, chị Hoàng Th H L đã làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông. Tại Cơ quan điều tra, Trương Ng H đã tự nguyện giao nộp 8.000.000 đồng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 81/CTR-VKS, ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk

Nông để xét xử bị cáo Trương Ng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Ng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trương Ng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trương Ng H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 8.000.000 đồng cho chị Hoàng Th H L là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Ng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[2] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 02/11/2022, tại Tổ dân phố 01, thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông Trương Ng H là người đã có 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị Hoàng Th H L số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*).

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trương Ng H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung tăng nặng là “*Tái phạm nguy hiểm*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...
g) Tái phạm nguy hiểm.”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài, phục vụ cho lợi ích cá nhân của bản thân, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị Hoàng Th H L số tiền 8.000.000 đồng.

Do đó, để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để đảm bảo được mục đích của hình phạt theo pháp luật, đồng thời đây còn là bài học cho những ai có ý định trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước và pháp luật.

[5] Về nhân thân bị cáo: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 825/2008/HSST, ngày 28/10/2008, bị Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 09/6/2010, chấp hành xong hình (bị cáo chưa được xoá án tích); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 178/2010/HSST, ngày 22/9/2010, bị Toà án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 06/12/2011, chấp hành xong hình phạt (bị cáo chưa được xoá án tích); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 105/2012/HSST, ngày 29/3/2012, bị Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 27/12/2014, chấp hành xong hình phạt (bị cáo chưa được xoá án tích); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST, ngày 11/3/2016, bị Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 31/7/2018, chấp hành xong hình phạt (bị cáo chưa được xoá án tích); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST, ngày 24/01/2019, bị Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tuyên phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 23/9/2022, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống (bị cáo chưa được xoá án tích).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án người bị hại chị Hoàng Th H L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

[7] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả trả lại số tiền 8.000.000 đồng cho chị Hoàng Th H L là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Ng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Ng H 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2022.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 8.000.000 đồng cho chị Hoàng Th H L.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trương Ng H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thế Thắng

